

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 133/2024/HS-ST  
Ngày 19 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Ngọc Thiệp.

Bà Lê Bích Thuận.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà:** Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2024/TLST-HS ngày 30/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2024/QĐXXST-HS ngày 06/6/2024 đối với bị cáo:

**Quàng Văn A;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1983 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; nơi cư trú: Bản C, xã CM, huyện TC, tỉnh Sơn La; Trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn D (đã chết) và bà Vì Thị T, sinh năm 1948; bị cáo có vợ: Lò Thị P, sinh năm 1988; con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011;

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 25/11/2021 Quàng Văn A bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 22 (hai mươi hai) tháng, đến ngày 25/9/2023 Quàng Văn A mới chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 12/3/2024, Quàng Văn A đi bộ một mình từ nhà ở bản C, xã CM, TC, Sơn La sang bản S, xã CP, huyện SM, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực bản S, xã CP, huyện SM thì gặp

và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (Quàng Văn A không biết tên và địa chỉ) 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Quàng Văn A cầm gói ma túy vừa mua được ở tay trái rồi đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực bản C, xã CM, huyện TC, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện, thu giữ cùng vật chứng gồm: 01 (Một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn.

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 12/3/2024, Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số chất ma túy thu giữ của Quàng Văn A gồm: Chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và hồng phiến trộn lẫn, có khối lượng: 0,41 gam (Không phẩy bốn mươi một gam), ký hiệu A1 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 683/KL -KTHS ngày 14/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine và loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmonrphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là: 0,41 gam.

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,41 gam loại Methamphetamine và loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmonrphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).*

*Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng chất ma túy Quàng Văn A tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng là 0,41 gam loại Methamphetamine và loại Heroine.*

Cáo trạng số 88/CT- VKSTC ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Quàng Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Quàng Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu đã truy tố. Bị cáo thừa nhận việc truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quảng Văn A từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tranh luận, bị cáo Quảng Văn A thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, hành vi của bị cáo thể hiện như sau: Ngày 12/3/2024 bị cáo Quảng Văn A đã có hành vi mua 0,41 gam ma túy, loại Methamphetamine và Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang tại bản C, xã CM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với toàn bộ chứng cứ trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 12/3/2024 của công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 683/KL -KTTHS ngày 14/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và phù hợp với toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Quảng Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 88/CT-VKSND ngày 30/5/2024 của VKSND huyện Thuận Châu truy tố bị cáo

theo tội danh và điều khoản nêu trên của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, và sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 25/11/2021 Quảng Văn A bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 22 (hai mươi hai) tháng, tình tiết này cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt đối với bị cáo:* Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra xác minh xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định và là đối tượng sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Vật chứng vụ án:* Đối với 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] *Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ:* Bị cáo khai tổng số ma túy thu giữ là 0,41 gam do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Thái ở khu vực bản S, xã CP, huyện SM, tỉnh Sơn La vào ngày 12/3/2024 với số tiền 200.000 đồng. Quá trình điều tra xác định bị cáo Quảng Văn A không biết họ tên và địa chỉ của người này, việc mua bán ma túy không ai biết, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra. Buộc bị cáo Quảng Văn A phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy đã thu giữ trong vụ án.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Quảng Văn A thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn A 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/3/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn A - TTTPCMT, bắt ngày 12/3/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 067092 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tại hai mép trái, phải của phong bì có dán băng dính màu trắng. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).*

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn A.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Quàng Văn A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CQCSĐT - CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nông Văn Thịnh**